

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

kiểm tra hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế và hàng hóa

1. Trình tự thực hiện:

1.1. Bước 1: Người nước ngoài xuất trình cho cơ quan hải quan tại quầy kiểm tra hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế, hàng hóa, các giấy tờ sau đây:

- Hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh;
- Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế;
- Hàng hóa.

1.2. Bước 2: Cơ quan hải quan kiểm tra thực tế hàng hóa tại quầy kiểm tra hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế, hàng hóa. Việc kiểm tra thực hiện như sau:

a) Đối chiếu xác định từng nội dung khớp đúng giữa thông tin ghi trên hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh với thông tin trên hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế; thông tin hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế trên Hệ thống do doanh nghiệp bán hàng nhập và các quy định về hàng hóa được hoàn thuế quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày / /2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

b) Kiểm tra thực tế hàng hóa đối với hàng hóa phải kiểm tra thực tế theo nguyên tắc quản lý rủi ro.

Trường hợp hàng hóa xuất trình không phù hợp với mô tả hàng hóa tại hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế nêu tại khoản 1 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày / /2025 hoặc hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế ghi không đầy đủ thông tin theo quy định hoặc hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế không có trên Hệ thống (trừ trường hợp Hệ thống xảy ra sự cố) thì cơ quan hải quan trao đổi, xác minh với doanh nghiệp bán hàng. Trường hợp thông tin trao đổi với doanh nghiệp bán hàng không khớp đúng với thông tin hàng hóa, hóa đơn và hộ chiếu thì cơ quan hải quan từ chối hoàn thuế;

c) Ghi kết quả kiểm tra, đóng dấu đồng ý hoàn thuế hay từ chối hoàn thuế. Trường hợp cơ quan hải quan đồng ý hoàn thuế thì xác định mặt hàng, tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn theo quy định tại khoản 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày / /2025;

d) Cập nhật thông tin theo quy định tại điểm b4 khoản 3 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày / /2025 vào Hệ thống, ký số.

Trường hợp, Hệ thống xảy ra sự cố, cơ quan hải quan ký, đóng dấu xác nhận đồng ý hoàn thuế hay từ chối hoàn thuế vào hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại quầy làm thủ tục kiểm tra hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh (bản chính);
- Xuất trình hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế (bản chính);
- Hàng hóa.

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Trước khi người nước ngoài làm thủ tục xuất cảnh và trước giờ lên tàu bay/tàu biển của chuyến bay/chuyến tàu người nước ngoài xuất cảnh.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, trừ thành viên của Tổ bay theo quy định của pháp luật về hàng không, thành viên của Đoàn thủy thủ theo quy định của pháp luật về hàng hải mang hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh do nước ngoài cấp còn giá trị và sử dụng giấy tờ đó để nhập xuất cảnh Việt Nam, mua hàng hóa tại Việt Nam và mang theo hàng hóa ra nước ngoài qua các cửa khẩu hoàn thuế.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

6.1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan.

6.2. Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

6.3. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Hải quan cửa khẩu nơi đặt quầy hoàn thuế.

6.4. Cơ quan phối hợp (nếu có): các ngân hàng thương mại tham gia chương trình hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế đã được cơ quan hải quan ghi kết quả kiểm tra; xác định mặt hàng, tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn; ký, đóng dấu xác nhận đã kiểm tra vào hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế

8. Phí, lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm tờ khai hoàn thuế - Phụ lục ... ban hành kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày / /2025

của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Danh mục dữ liệu dùng chung và các chỉ tiêu thông tin đầu vào của Hệ thống hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài - Phụ lục 10 ban hành kèm theo Thông tư số 92/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, trừ thành viên của Tổ bay theo quy định của pháp luật về hàng không, thành viên của Đoàn thủy thủ theo quy định của pháp luật về hàng hải mang hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh do nước ngoài cấp còn giá trị và sử dụng giấy tờ đó để nhập xuất cảnh Việt Nam, mua hàng hóa tại Việt Nam và mang theo hàng hóa ra nước ngoài qua các cửa khẩu hoàn thuế.

- Hàng hóa được hoàn thuế giá trị gia tăng là hàng hóa đáp ứng quy định sau:

- Hàng hóa không thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu; Danh mục hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép của Bộ Công Thương hoặc Danh mục hàng hóa xuất khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn Nghị định này.

- Hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng được quy định tại Điều 3 Luật thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Hàng hóa không thuộc đối tượng cấm đưa lên tàu bay quy định tại Điều 12 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Hàng hóa không thuộc các mặt hàng được hoàn thuế giá trị gia tăng của người nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 08/2003/TT-BTC ngày 15/01/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoàn thuế giá trị gia tăng đối với cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

- Hàng hóa mua tại doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng, chưa qua sử dụng, còn nguyên đai, nguyên kiện khi mua hàng, có hóa đơn giá trị gia tăng kèm tờ khai hoàn thuế được lập trong thời gian tối đa 60 (sáu mươi) ngày tính đến ngày người nước ngoài xuất cảnh.”

- Trị giá hàng hóa ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng kèm tờ khai hoàn thuế mua tại 01 (một) cửa hàng trong 01 (một) ngày (kể cả cộng gộp nhiều hóa đơn mua hàng trong cùng 01 ngày tại 01 cửa hàng) tối thiểu từ 02 (hai) triệu đồng trở lên.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024;

- Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

- Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày /2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

- Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày / /2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

- Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính.